

Bản án số: 298/2024/HS-ST

Ngày: 06 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Điệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Tốt;

Ông Lâm Bình Đăng.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thiện Quang - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nụ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 402/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Hoài Hoàn T; sinh ngày 09 tháng 8 năm 1986 tại: Quảng Nam; Nơi đăng ký thường trú và nơi ở: 27A4, Tổ C, Khu phố E, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoài P và bà Ngô Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Ngọc T1 và 02 con.

Tiền án: Bản án hình sự số 50/2022/HS-ST ngày 26/5/2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng tuyên phạt Lê Hoài Hoàn T 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 20/5/2023 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2024 đến nay.

(Có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Gia B, sinh năm: 2003; Địa chỉ: 1 đường T, Khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 20/06/2024, Lê Hoài Hoàn T lên lầu 1 của tiệm N, địa chỉ số C đường T, Khu phố I, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh để chơi điện tử. Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 21/6/2024, T đi xuống phòng Normal 1 ở tầng trệt của tiệm net và ngồi tại bàn máy tính số 16 để tiếp tục chơi trò chơi điện tử. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, T phát hiện ông Nguyễn Gia B, là khách chơi điện tử ngồi ở bàn máy số

15 dựa ra ghế để ngủ, dưới màn hình máy tính số 15 để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại di động nêu trên bán lấy tiền tiêu xài.

Khoảng 03 giờ 48 phút cùng ngày, thấy ông B vẫn ngủ nên T dùng tay phải lên lút chiếm đoạt điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 nêu trên của ông B cất giấu vào túi bên trái quần đang mặc rồi đi ra ngoài tẩu thoát.

Đến khoảng 04 giờ 20 phút cùng ngày, T đi đến tiệm N1, địa chỉ số D đường N, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, T ném bỏ sim điện thoại vừa trộm cắp được trước khi vào tiệm net để chơi điện tử.

Ông Nguyễn Gia B, sau khi phát hiện điện thoại di động S nêu trên bị mất trộm đã đến Công an phường T, Quận A trình báo vụ việc. Qua truy xét, Công an phường T, Quận A mời T về trụ sở làm việc, lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q xử lý.

Quá trình điều tra, Lê Hoài Hoàn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 175/KL-HĐĐGTS ngày 28/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận A, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, màu xanh, đã qua sử dụng trị giá 2.250.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Gia B đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu Lê Hoài Hoàn T bồi thường.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu xanh, số IMEI: 352303781283256, số IMEI 2: 358889661283253. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã trả cho chủ sở hữu.

- 01 USB có chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ việc (lưu hồ sơ vụ án).

Đồ vật tạm giữ:

- 01 áo thun sọc trắng đen, trước ngực có họa tiết nhiều màu; 01 quần lửng màu xám trắng; 01 nón lưỡi trai màu đỏ, phía trước có dòng chữ ECKO; 01 đôi dép xỏ ngón màu xám có in nổi dòng chữ CROCS. Đây là những trang phục T mặc khi lấy trộm điện thoại di động của ông Nguyễn Gia B.

Tại bản cáo trạng số 303/CT-VKS, ngày 09/10/2024 Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đã truy tố Lê Hoài Hoàn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 sau khi luận tội đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Hoài Hoàn T về tội trộm cắp tài sản. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hoài Hoàn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo Lê Hoài Hoàn T từ 01 năm (một năm) 06 tháng (sáu tháng) đến 02 năm (hai năm) tù.

Bị cáo trình bày lời bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không bào chữa hay tranh luận gì với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi và hứa sẽ không tái phạm, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng tại phiên tòa: Ông Nguyễn Gia B là bị hại vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra ông B đã có lời khai, đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường. Việc vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Về tội danh và hình phạt:

[3.1] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoài Hoàn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và bị hại tại cơ quan điều tra, hình ảnh nhận dạng, bản ảnh, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/6/2024, lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, Lê Hoài Hoàn T đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 của ông B cất giấu vào túi bên trái quần đang mặc rồi đi ra ngoài tẩu thoát. Giá trị tài sản T chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản số 175/KL-HĐĐGTS ngày 28/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận A đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 màu xanh đã qua sử dụng là 2.250.000 đồng. Hành vi trên của Lê Hoài Hoàn T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 303/CT-VKS ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3.2] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi trộm cắp tài sản là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HS-ST ngày 26/5/2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tuyên phạt Lê Hoài Hoàn T 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 20/5/2023, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Như vậy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự, trường hợp này của bị cáo không được coi là đã xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội trộm cắp tài sản còn có thể bị phạt tiền. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 áo thun sọc trắng đen, trước ngực có in họa tiết nhiều màu; 01 quần lửng màu xám trắng; 01 nón lưỡi trai màu đỏ, phía trước có dòng chữ ECKO; 01 đôi dép xỏ ngón có in nổi dòng chữ CROCS, là những trang phục T sử dụng, không phải là vật chứng của vụ án. Tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 USB có chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ án đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án, do đó cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu xanh, số IMEI: 352303781283256, số IMEI 2: 358889661283253, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

[6] Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 về tội danh, mức hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 46, Điều 47; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 292; khoản 1, khoản 3 Điều 329, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoài Hoàn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoài Hoàn T 01 năm (một năm) 06 tháng (sáu tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Hoài Hoàn T theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử với thời hạn 45 ngày để bảo đảm thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo Lê Hoài Hoàn T.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun sọc trắng đen, trước ngực có in họa tiết nhiều màu; 01 quần lửng màu xám trắng; 01 nón lưỡi trai màu đỏ, phía trước có dòng chữ ECKO; 01 đôi dép xỏ ngón có in nổi dòng chữ CROCS.

(Chi tiết vật chứng theo Phiếu nhập vật chứng số 292/24/PXK ngày 30/9/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q).

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan vụ án;

4. Về án phí: Bị cáo Lê Hoài Hoàn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THA Dân sự Quận 12;
- Công an Quận 12;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu : HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Điệp

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Điệp